

Số: /KH-UBND

Đông Lỗ, ngày 25 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Đông Lỗ năm 2025

Căn cứ Quyết định số 6830/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2025 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Chương trình số 04-CTr/HU ngày 14/12/2020 của Huyện ủy Ứng Hòa về "Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị huyện trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021 - 2025"; Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19/5/2023 của Huyện ủy Ứng Hòa về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn huyện Ứng Hòa giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND huyện Ứng Hòa về kế hoạch CCHC nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 24/01/2025 của UBND huyện Ứng Hòa về cải cách hành chính huyện Ứng Hòa năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 22/6/2021 của UBND xã Đông Lỗ về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Đông Lỗ giai đoạn 2021-2025 của xã Đông Lỗ. UBND xã Đông Lỗ xây dựng kế hoạch CCHC xã Đông Lỗ năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện kiện toàn, tinh gọn cơ quan hành chính nhà nước nhằm đảm bảo đồng bộ, hiện đại, hoạt động thông suốt, minh bạch và hiệu quả; có năng lực, đáp ứng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hành chính, nâng cao trách nhiệm giải trình và trách nhiệm giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức xã.

- Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của xã.

2. Yêu cầu

- Xác định trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải cách tổ chức bộ máy gắn với đẩy mạnh ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2025 của

Thành phố “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển” và lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm CCHC, sự hài lòng phục vụ người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Bố trí đủ nguồn lực, kinh phí và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu:

- Phấn đấu nâng cao chất lượng, nâng hạng Chỉ số CCHC - PARINDEX của xã so với năm 2024 nói riêng và góp phần nâng cao chỉ số CCHC của huyện, nói chung.

- Duy trì mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp về giải quyết TTHC của xã đạt tối thiểu 90%.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được UBND xã tiếp nhận, xử lý và thông báo kết quả giải quyết kịp thời theo quy định, đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng IHanoi, trang thông tin điện tử của xã.

- 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật; tối thiểu 90% các quyết định, kết luận có hiệu lực pháp luật phải được thực hiện xong theo quy định.

1.2. Nội dung, nhiệm vụ:

- Kế hoạch CCHC, Kế hoạch Cải thiện khắc phục Chỉ số SIPAS, PAR INDEX, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyên đổi số và Đề án 06 xã đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ chỉ tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ kết quả đầu ra, rõ thời gian hoàn thành, rõ đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì tham mưu và lãnh đạo UBND xã phụ trách trong từng chỉ tiêu, nội dung công việc và nhiệm vụ.

- Tăng cường quán triệt, đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; đổi mới nội dung, mở rộng hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực của chính quyền xã với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (sử dụng ứng dụng IHanoi, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, y tế thông minh, giáo dục thông minh, trật tự an toàn xã hội,

phòng chống cháy nổ, các dịch vụ an sinh xã hội,...).

- Xây dựng và triển khai Chuyên trang CCHC của xã; ban hành Quy chế, Quyết định thành lập Ban Biên tập và cập nhật thường xuyên thông tin CCHC trên chuyên trang.

- Đổi mới phương thức hoạt động của Ban Chi đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 xã đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, xuyên suốt, kịp thời.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình và trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp nhận, xử lý công việc; công khai, minh bạch kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Đổi mới hoạt động kiểm tra CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Đảm bảo tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ huyện giao; đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các nhiệm vụ của huyện, của xã giao đối với các công chức chuyên môn.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, lao động hợp đồng và người dân.

2.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của xã.

- Thực hiện tốt và hiệu quả việc kiểm tra thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của xã. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, bảo đảm tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm kịp thời, theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường thực hiện việc xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; tổ chức thi hành có hiệu quả văn bản pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình

thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức và người dân thực hiện.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường đạt tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- Phân đầu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ của các cấp chính quyền được số hóa đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện phân đầu 100% tỷ lệ TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu, lộ trình của Thành phố.

- Phân đầu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

3.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ theo yêu cầu Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố và Kế hoạch công tác hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc uỷ quyền giải quyết TTHC, TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố; đồng thời tăng cường kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện uỷ quyền để điều chỉnh phù hợp gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC, TTHC nội bộ.

- Nghiên cứu, áp dụng các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, các nội dung về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng CNTT và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công khai, minh bạch, rõ ràng danh mục, yêu cầu, điều kiện các quy định hành chính, TTHC trong các cơ quan hành chính; khuyến khích mở rộng, cung cấp thông tin TTHC qua các kênh: đài, các trang mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

- Định kỳ ít nhất 6 tháng/lần tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó

khẩn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu

Thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế cán bộ, công chức theo hướng dẫn của UBND huyện.

4.2 Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức xã được tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC, tập trung bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 30% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá chất lượng hiệu quả thực hiện công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được UBND Thành phố phê duyệt.

5.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, xây dựng đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ đảm bảo phù hợp khung danh mục vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND Thành phố và theo thực tiễn quản lý đề án vị trí việc làm thực sự phát huy hiệu quả.

- Triển khai hiệu quả Đề án của UBND Thành phố về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Quy định 07-QĐ/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2022 của UBND Thành phố, đặc biệt liên quan các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài chính....

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức theo hướng thực chất và hiệu quả; làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại

hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24 -CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế, điều chuyển những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu năm 2025, tỷ trọng chi thường xuyên ở mức dưới 50% tổng chi ngân sách;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Luật thủ đô.

6.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tập trung xây dựng và triển khai hiệu quả cơ chế chính sách triển khai thi hành Luật thủ đô.

- Thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên, có lộ trình phù hợp nâng cao mức khoán chi và tăng thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với UBND xã trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- 100% hồ sơ công việc của UBND xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc huyện được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

- Phần đầu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại cơ quan được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định.
- Phần đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.
- Phần đầu tối thiểu 90% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

7.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.
- Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.
- Ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.
- Phối hợp vận hành duy trì, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- Duy trì và tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC định kỳ (Quý 1, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo năm)

Xây dựng Báo cáo định kỳ gửi về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ, đồng thời gửi các cơ quan chủ trì nội dung CCHC thuộc lĩnh vực UBND huyện giao) chậm nhất là ngày mùng 05 của tháng cuối kỳ báo cáo (*trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của Trung ương, Thành phố, Huyện*).

Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo: Từ ngày 15/12/2024 đến ngày mùng 03 của tháng cuối kỳ báo cáo.

2. Báo CCHC chuyên đề (*Cải cách thể chế, Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số*)

Công chức: Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng - Thống kê, Tài chính - Kế toán, Văn hóa - xã hội định kỳ (Quý 1, 6 tháng, 9 tháng và năm) tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do mình phụ trách gửi về UBND

xã để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm cụ thể của công chức chuyên môn

1.1. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Chịu trách nhiệm toàn diện về việc tham mưu chỉ đạo công tác CCHC, chỉ số PARINDEX, SIPAS; cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, của Ban chỉ đạo CCHC của huyện, xã về cải cách hành chính, ...

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC, Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; thành lập Đoàn kiểm tra CCHC, Chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 năm 2025, kiểm tra toàn diện, trong đó tập trung kiểm tra việc khắc phục các tồn tại, hạn chế về mức độ hài lòng, việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, việc thực hiện các quy định về Quy chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn; chậm nhất ngày 10 của tháng cuối quý, tổng hợp, báo cáo (lồng trong báo cáo kết quả CCHC định kỳ) kết quả kiểm tra hàng quý về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ).

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã về công tác cải cách TTHC; các chỉ số về cải cách TTHC; tham mưu trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Thành phố, huyện về cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

- Tiếp tục phối hợp với Công an xã, các ngành tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND huyện và Công an huyện.

- Tham mưu cho UBND xã tiếp tục đổi mới, kiện toàn, nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo hướng hiện đại, chính quy, chuyên nghiệp, thân thiện; thực hiện ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong giải quyết thủ tục hành chính (Thường xuyên).

- Tham mưu tổ chức hội nghị đối thoại với người dân và doanh nghiệp về các vấn đề liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền cấp xã (tổ chức ít nhất 2 lần/năm).

- Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, nhất là các thủ tục liên quan đến chứng

thực, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các dịch vụ thiết yếu dân sinh khác; tổng hợp kết quả, định kỳ hàng tháng báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp.

- Tham gia đầy đủ các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, quy tắc ứng xử, giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, nội dung của chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS.

1.2. Công chức Văn hoá - xã hội

- Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số; các chỉ số liên quan đến xây dựng chính quyền điện tử; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, của Ban Chỉ đạo CCHC của huyện về xây dựng Chính quyền điện tử và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2025; phối hợp với Công an xã triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC, đảm bảo ít nhất 05 hình thức, nội dung tuyên truyền CCHC (sân khấu hóa, trang thông tin điện tử/hệ thống phát thanh truyền hình (nếu có), mạng xã hội, hội nghị quán triệt,...).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Cổng thông tin điện tử của xã; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về công tác CCHC; giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2025.

1.3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác cải cách thể chế, các chỉ số liên quan đến cải cách thể chế; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, của Ban Chỉ đạo CCHC của xã về cải cách thể chế và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

1.4. Công chức Tài chính - Kế toán NS xã

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác cải cách tài chính công, các chỉ số có liên quan đến cải cách tài chính công; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, của Ban Chỉ đạo CCHC của huyện về cải cách tài chính công và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận, cán bộ, công chức:

(Theo Phụ lục được ban hành kèm theo kế hoạch này)

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của xã Đông Lễ, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Ứng Hoà;
- Phòng Nội vụ huyện Ứng Hoà;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- BCĐ CCHC, CDS và Đề án 06 xã;
- Cán bộ, công chức, LĐHĐ xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hùng Mạnh